

Số: 1151 /QĐ-UBND

Bà Rịa – Vũng Tàu, ngày 29 tháng 4 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH ĐIỀU CHỈNH CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 ngày 19/06/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 47/2019/QH14 ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ văn bản số 8909/BKHĐT-PC ngày 31/12/2020, Văn bản số 324/BKHĐT-BC ngày 20/01/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư triển khai thi hành Luật Đầu tư 2020;

Căn cứ Luật đầu tư số 67/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

Căn cứ Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật đầu tư;

Căn cứ Thông tư số 16/2015/TT-BKHĐT ngày 18/11/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định biểu mẫu thực hiện thủ tục đầu tư và báo cáo hoạt động đầu tư tại Việt Nam;

Căn cứ Thông báo số 317/TB-UBND ngày 10/6/2019 của UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu về việc điều chỉnh giấy chứng nhận đăng ký đầu tư của Công ty TNHH Cảng Quốc tế Thị Vải;

Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư số 9876384615 chứng nhận thay đổi lần thứ 4 ngày 01/9/2020 của Sở Kế hoạch và Đầu tư;

Căn cứ hồ sơ đề nghị điều chỉnh giấy chứng nhận đăng ký đầu tư nộp ngày 24/8/2020 của Công ty TNHH Cảng Quốc tế Thị Vải;

Xét Báo cáo thẩm định số 85 /BC-SKHĐT ngày 09 /4/2021 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về việc điều chỉnh Quyết định chủ trương đầu tư Dự án Cảng Thị Vải tại Khu phố Quảng Phú, phường Phú Mỹ, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu,

QUYẾT ĐỊNH:

Chấp thuận Nhà đầu tư:

1. CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI HOÀNG GIANG, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0800388053 do Phòng Đăng ký kinh doanh – Sở Kế hoạch

và Đầu tư tỉnh Hải Dương cấp lần đầu ngày 19/10/2007, thay đổi lần thứ 9 ngày 10/01/2020.

Địa chỉ trụ sở chính: thôn Cổ Phục, xã Kim Liên, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương, Việt Nam.

Người đại diện theo pháp luật: ông Lương Xuân Hải, sinh ngày 06/5/1970, quốc tịch Việt Nam; Chứng minh nhân dân số 031726002 cấp ngày 10/4/2008 tại Công an thành phố Hải Phòng; Địa chỉ thường trú và chỗ ở hiện nay: 6/897 Tôn Đức Thắng, phường Sở Dầu, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng, Việt Nam; Số điện thoại: 0220 6588863, email: hoanggiangltdco@gmail.com. Chức vụ: Giám đốc.

2. TỔNG CÔNG TY THÉP VIỆT NAM - CTCP, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0100100047 do Phòng Đăng ký Kinh doanh – Sở kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 05/02/1996, cấp thay đổi lần thứ 10 ngày 22/10/2019;

Địa chỉ trụ sở chính: Số 91, đường Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Đình Phúc, sinh ngày 04/09/1969, quốc tịch Việt Nam, CMND số 023536757 cấp ngày 05/05/2011 tại Công an thành phố Hồ Chí Minh; địa chỉ thường trú tại số 99, đường số 10 Nam Long, phường Tân Thuận Đông, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở hiện nay tại số 99, đường số 10 Nam Long, phường Tân Thuận Đông, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh; số điện thoại: 024 3856 1767 (506); email: phucnd@vnsteel.vn; chức vụ: Tổng Giám Đốc.

3. KYOEI STEEL LTD., Giấy chứng nhận thành lập Công ty số 1200-01-062898 do Vụ Pháp chế của Bộ Tư pháp, Nhật Bản cấp ngày 21/8/1947;

Địa chỉ trụ sở chính: Số 18F Aqua Dojima West Building 1-4-16 Dojimahama, Kita-ku, Osaka 530-0004, Nhật Bản;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Yasuyuki Hirotomi, sinh ngày 15/06/1954, quốc tịch Nhật Bản, Hộ chiếu số TK6583352 cấp ngày 22/03/2012 tại Bộ Ngoại giao Nhật Bản; địa chỉ thường trú tại 1770-39 Kawaramachi, Kurayoshi, Tottori, Nhật Bản; chỗ ở hiện nay tại 1-20-14 Minamikoshien, Nishinomiya, Hyogo, Nhật Bản; số điện thoại: 00-81-6-6346-5221; email: yhirotomi@kyoeisteel.co.jp; chức vụ: Tổng Giám Đốc.

4. TATSUMI SHOKAI CO., LTD, Giấy chứng nhận thành lập Công ty số 1200-01-029347 do Vụ Pháp chế của Bộ Tư pháp, Nhật Bản cấp ngày 30/4/1943;

Địa chỉ trụ sở chính: 4-1-1 Chikko, Minato-ku, Osaka 552-0021, Nhật Bản;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Toyoki Nishi, sinh ngày 27/11/1954, quốc tịch Nhật Bản, Hộ chiếu số TTK4132585 cấp ngày 02/3/2011 tại Bộ Ngoại giao Nhật Bản; địa chỉ thường trú tại 1-560 Wakamiya, Saga-shi, Saga, Nhật Bản; chỗ ở hiện nay tại 1-4-130-203 Koyochonaka, Higashinada-ku, Kobe-shi, Hyogo, Nhật

Bản; số điện thoại: 00-81-6-6576-1821; email: tnishi@tatsumi-cs.co.jp; chức vụ: Tổng Giám Đốc.

5. JAPAN OVERSEAS INFRASTRUCTURE INVESTMENT CORPORATION FOR TRANSPORT & URBAN DEVELOPMENT, Giấy chứng nhận thành lập Công ty số 010001163675 do Cục Pháp vụ Tokyo, Nhật Bản cấp ngày 20/10/2014;

Địa chỉ trụ sở chính: 2-2-3 Marunouchi, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0005, Nhật Bản;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Takuma Hatano, sinh ngày 14/03/1945, quốc tịch Nhật Bản; Hộ chiếu số TL0271527 cấp ngày 04/02/2014 tại Bộ Ngoại giao Nhật Bản; địa chỉ thường trú: 1-147 Higashi Gotanda, Shinagawa-ku, Tokyo, Nhật Bản; chỗ ở hiện tại: 1-6-7, Denen-Chofu, Ota-ku, Tokyo, Nhật Bản; số điện thoại: 00-81-3-5293-6701; email: hatano-t@join-future.co.jp; chức vụ: Tổng Giám Đốc.

Điều chỉnh Dự án đầu tư với nội dung: (i) bổ sung mục tiêu đầu tư dự án; (ii) điều chỉnh giám vốn góp thực hiện dự án; (iii) giãn tiến độ thực hiện dự án.

Điều 1. Nội dung dự án đầu tư

1. Tên dự án đầu tư: CẢNG THỊ VẢI.

2. Mục tiêu và quy mô của dự án:

- Xây dựng và kinh doanh một cảng biển tổng hợp tại phường Phú Mỹ, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu phục vụ chủ yếu cho việc tiếp nhận, bốc dỡ tàu chở sắt thép và phục vụ cho tàu chở hàng bách hóa tổng hợp và hàng container;

- Dịch vụ đại lý vận tải hàng hóa (CPC 748) (bao gồm cả dịch vụ giao nhận hàng hóa. Các dịch vụ này bao gồm các hoạt động tổ chức và điều hành các hoạt động chuyên chở hàng hóa thay mặt người gửi hàng thông qua việc tìm kiếm dịch vụ vận tải và các dịch vụ liên quan, chuẩn bị chứng từ và cung cấp thông tin kinh doanh);

- Các dịch vụ khác (CPC 749), bao gồm: kiểm tra vận đơn, dịch vụ môi giới vận tải hàng hóa; giám định hàng hóa, dịch vụ lấy mẫu và xác định trọng lượng; giám định hàng hóa; dịch vụ nhận và chấp nhận hàng; dịch vụ chuẩn bị chứng từ vận tải. Các dịch vụ này được thực hiện thay mặt cho chủ hàng;

- Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê - CPC 821 (Chi tiết: mua, bán, cho thuê và điều hành bất động sản với quyền sở hữu, quyền sử dụng hoặc đi thuê, gồm: nhà kho và đất).

* Nhà đầu tư chỉ được hoạt động mục tiêu nêu trên khi đáp ứng đầy đủ các quy định của Luật Đất đai, Luật Kinh doanh bất động sản và các quy định có liên quan.

3. Quy mô dự án: Chiều dài bến cảng chính dài 620 m, cầu cảng tiếp nhận tàu trọng tải đến 80.000 DWT.

4. Địa điểm thực hiện dự án: Khu vực Thị Vải, phường Phú Mỹ, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

5. Diện tích đất sử dụng: khoảng 422.134,5 m².

6. Tổng vốn đầu tư của dự án: 132.840.000 (một trăm ba mươi hai triệu tám trăm bốn mươi ngàn) đô la Mỹ. Trong đó, vốn góp để thực hiện dự án: 31.600.000 (ba mươi một triệu sáu trăm ngàn) đô la Mỹ, chiếm tỷ lệ 23,8% tổng vốn đầu tư, bao gồm:

- Kyoee Steel Ltd. góp 16.954.900 (mười sáu triệu chín trăm năm mươi bốn ngàn chín trăm) đô la Mỹ, chiếm 53,7% vốn góp. Phương thức góp vốn: bằng tiền mặt. Tiến độ góp vốn: đã góp đủ vốn theo cam kết của nhà đầu tư.

- Công ty TNHH Thương mại Hoàng Giang góp 8.089.600 (tám triệu không trăm tám mươi chín ngàn sáu trăm) đô la Mỹ, chiếm 25,6% vốn góp. Phương thức góp vốn: Công ty Cổ phần Dịch vụ và Vận tải biển Vũng Tàu – thành viên cũ đã góp vốn vào Công ty TNHH Cảng Quốc tế Thị Vải như sau: 4.612.500 USD góp bằng giá trị quyền sử dụng 41 ha mặt đất và mặt nước trong 30 năm (đến tháng 5/2029) và 3.477.100 USD góp bằng tiền mặt, tương đương 25,6% vốn điều lệ Công ty TNHH cảng Quốc tế Thị Vải. Ngày 10/01/2020, Công ty TNHH Thương mại Hoàng Giang đã hoàn thành việc nhận chuyển nhượng toàn bộ phần vốn góp nêu trên, tương đương 25,6% vốn điều lệ Công ty TNHH Cảng Quốc tế Thị Vải từ Công ty Cổ phần Dịch vụ và Vận tải biển Vũng Tàu. Tiến độ góp vốn: đã góp đủ vốn theo cam kết của nhà đầu tư.

- Tổng Công ty Thép Việt Nam – CTCP góp 4.027.500 (bốn triệu không trăm hai mươi bảy ngàn năm trăm) đô la Mỹ, chiếm 12,7% vốn góp. Phương thức góp vốn: bằng tiền mặt. Tiến độ góp vốn: đã góp đủ vốn theo cam kết của nhà đầu tư.

- Japan Overseas Infrastructure Investment Corporation For Transport & Urban Development góp 1.580.000 (một triệu năm trăm tám mươi ngàn) đô la Mỹ, chiếm 5,0% vốn góp. Phương thức góp vốn: bằng tiền mặt. Tiến độ góp vốn: đã góp đủ vốn theo cam kết của nhà đầu tư.

- Tatsumi Shokai Co., Ltd. góp 948.000 (chín trăm tám mươi bốn ngàn) đô la Mỹ, chiếm 3,0% vốn góp. Phương thức góp vốn: bằng tiền mặt. Tiến độ góp vốn: đã góp đủ vốn theo cam kết của nhà đầu tư.

7. Thời hạn hoạt động của dự án: 50 (năm mươi) năm, kể từ ngày 17 tháng 5 năm 1997.

8. Tiến độ thực hiện dự án đầu tư:

+ Giai đoạn 1: từ tháng 06/2013 đến tháng 3/2021;

+ Giai đoạn 2: từ tháng 04/2021 đến tháng 4/2023.

Điều 2. Các ưu đãi, hỗ trợ đầu tư

1. Về thuế thu nhập doanh nghiệp: Theo quy định của Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp, các quy định pháp luật có liên quan và quy định của các điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam là thành viên.

Thuế giá trị gia tăng; các loại thuế, phí, lệ phí khác thực hiện theo quy định của pháp luật.

2. Về thuế nhập khẩu: Theo quy định của Luật Thuế Xuất khẩu, Thuế Nhập khẩu, các quy định pháp luật có liên quan và quy định của các điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam là thành viên.

3. Về tiền thuê đất, tiền sử dụng đất, thuế sử dụng đất: Theo quy định của Luật Đất đai và các quy định pháp luật có liên quan.

Điều 3. Các điều kiện đối với hoạt động của dự án

1. Trong quá trình hoạt động, doanh nghiệp phải tuân thủ các quy định của pháp luật về Đầu tư, Doanh nghiệp, Hàng hải, Đất đai, Xây dựng, Bảo vệ môi trường, Luật Hải quan, các cam kết của Việt Nam trong WTO và các quy định khác có liên quan. Doanh nghiệp phải thực hiện đầy đủ các biện pháp xử lý chất thải, bảo vệ môi trường, môi sinh, phòng chống cháy, nổ và an toàn lao động theo các quy định của Nhà nước Việt Nam và các quy định pháp luật khác có liên quan; chịu sự kiểm tra, giám sát của các cơ quan có thẩm quyền Việt Nam. Đối với lĩnh vực hoạt động có điều kiện, doanh nghiệp chỉ được phép hoạt động khi đáp ứng đủ các điều kiện theo quy định hiện hành. Trường hợp vi phạm các hoạt động đầu tư tại Việt Nam, sẽ bị xử phạt hành chính theo quy định tại Nghị định số 50/2016/NĐ-CP ngày 01/6/2016 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kế hoạch và đầu tư.

2. Nhà đầu tư phải đáp ứng các điều kiện được nêu tại Nghị định 163/2017/NĐ-CP ngày 30/12/2017 của Chính phủ quy định về kinh doanh dịch vụ logistics.

3. Việc quản lý và điều hành kinh doanh cảng phải theo đúng các quy định của Nhà nước Việt Nam và chịu sự kiểm tra, giám sát của các cơ quan quản lý của Nhà nước Việt Nam.

4. Việc định giá các loại phí và dịch vụ liên quan đến hoạt động của cảng phải theo các quy định của Nhà nước Việt Nam.

5. Việc xây dựng mới các công trình của Doanh nghiệp phải tuân thủ các quy định của Nhà nước Việt Nam về quản lý xây dựng cơ bản. Nếu áp dụng quy trình, quy phạm của nước ngoài phải được Bộ Xây dựng chấp thuận.

6. Về chế độ báo cáo: Công ty TNHH Cảng Quốc tế Thị Vải có trách nhiệm báo cáo tình hình thực hiện dự án định kỳ hàng quý, năm tại Hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư theo quy định tại Điều 72 Luật Đầu tư năm 2020; các Nghị định, thông tư hướng dẫn có liên quan.

- Hằng quý, hằng năm, Công ty TNHH Cảng Quốc tế Thị Vải thực hiện dự án đầu tư báo cáo cơ quan đăng ký đầu tư và cơ quan thống kê trên địa bàn về tình hình thực hiện dự án đầu tư, gồm các nội dung sau: vốn đầu tư thực hiện, kết quả hoạt động đầu tư kinh doanh, thông tin về lao động, nộp ngân sách nhà nước, đầu tư cho nghiên cứu và phát triển, xử lý và bảo vệ môi trường, các chỉ tiêu chuyên ngành theo lĩnh vực hoạt động.

- Công ty TNHH Cảng Quốc tế Thị Vải thực hiện báo cáo đột xuất khi có yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

7. Công ty TNHH Cảng Quốc tế Thị Vải có trách nhiệm hoàn thành dự án Cảng Thị Vải trong tháng 4/2023. Trong trường hợp, TNHH Cảng Quốc tế Thị Vải không đưa dự án vào hoạt động trong tháng 4/2023, tiền ký quỹ đảm bảo thực hiện dự án sẽ bị nộp vào ngân sách nhà nước và dự án sẽ bị xem xét, chấm dứt hoạt động theo quy định; Nhà đầu tư không được bồi thường về mọi chi phí đầu tư trong quá trình triển khai thực hiện dự án.

Công ty TNHH Cảng Quốc tế Thị Vải chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính trung thực, chính xác các thông tin, số liệu, nội dung hồ sơ điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư nộp ngày 24/8/2020; chịu trách nhiệm về số liệu số vốn đã góp, huy động góp đủ số vốn đã đăng ký theo tiến độ bảo đảm tính khả thi của Dự án.

8. CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI HOÀNG GIANG; TATSUMI SHOKAI CO., LTD; JAPAN OVERSEAS INFRASTRUCTURE INVESTMENT CORPORATION FOR TRANSPORT & URBAN DEVELOPMENT và các Nhà đầu tư chịu trách nhiệm hoàn thành việc góp vốn thực hiện dự án.

9. Dự án sẽ bị ngừng hoạt động/chấm dứt hoạt động của dự án theo quy định tại Điều 47, Điều 48 Luật Đầu tư năm 2020 hoặc pháp luật có liên quan nếu Nhà đầu tư không thực hiện đúng cam kết và các quy định của pháp luật có liên quan.

Điều 4. Quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 5. Quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư này được lập thành 08 (tám) bản gốc; mỗi nhà đầu tư được cấp 01 (một) bản, tổ chức kinh tế được cấp 01 (một) bản, 01 (một) bản gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư và 01 (một) bản được lưu tại UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu./.

Sao gửi:

- Các Sở: GTVT, CThg, XD, TNMT;
- Cục Thuế tỉnh;
- UBND thị xã Phú Mỹ.

(5)





CHỦ TỊCH 

Nguyễn Văn Thọ